

THÔNG BÁO
ĐIỂM TRÚNG TUYỂN NGUYỆN VỌNG 1 VÀ CHỈ TIÊU NGUYỆN VỌNG 2
KỲ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2014

1. Điểm trúng tuyển nguyện vọng 1:

TT	Tên trường, ngành học, chuyên ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Khối thi	Điểm trúng tuyển
	TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM	DTN			
	Các ngành đào tạo đại học:				
1	Quản lý đất đai: <i>Quản lý đất đai; Địa chính - Môi trường</i>		D850103	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
2	Phát triển nông thôn		D620116	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
3	Kinh tế nông nghiệp		D620115	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
4	Công nghệ thực phẩm: <i>Công nghệ thực phẩm; Dinh dưỡng và Thực phẩm chức năng</i>		D540101	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
5	Quản lý tài nguyên rừng: <i>Quản lý tài nguyên rừng; Sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh học</i>		D620211	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
6	Chăn nuôi: <i>Chăn nuôi thú y</i>		D620105	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
7	Thú y: <i>Thú y; Dược - Thú y</i>		D640101	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
8	Lâm nghiệp: <i>Lâm nghiệp; Nông Lâm kết hợp</i>		D620201	A	
				A1	
				B	
				D1	

TT	Tên trường, ngành học, chuyên ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Khối thi	Điểm trúng tuyển
9	Khoa học cây trồng: Trồng trọt; Công nghệ sản xuất cây dược liệu		D620110	A	
				A1	
				B	
				D1	
10	Khuyến nông		D620102	A	
				A1	
				B	
				D1	
11	Khoa học môi trường		D440301	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
12	Khoa học và quản lý môi trường (chương trình tiên tiến)		D904429	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0
				D1	13.0
13	Nuôi trồng thủy sản		D620301	A	
				A1	
				B	
				D1	
14	Công nghệ rau hoa quả và Cảnh quan: Công nghệ sản xuất rau hoa quả		D620113	A	
				A1	
				B	
				D1	
15	Công nghệ sinh học		D420201	A	13.0
				A1	13.0
				B	14.0

Ghi chú:

Điểm trúng tuyển vào hệ liên thông chính qui thuộc các ngành (đã thông báo trong tuyển sinh liên thông) của Đại học Thái Nguyên trong kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2014 bằng với điểm sàn tối thiểu (mức 3) công bố của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chỉ tiêu nguyện vọng 2: Tổng chỉ tiêu 339

TT	Ngành học, chuyên ngành học	Mã ngành	Khối xét tuyển	Chỉ tiêu nguyện vọng 2	Điểm tối thiểu tham gia xét tuyển NV2
	Các ngành đào tạo đại học:			339	
1	Phát triển nông thôn	D620116	A	5	13.0
			A1		13.0

TT	Ngành học, chuyên ngành học	Mã ngành	Khối xét tuyển	Chỉ tiêu nguyên vọng 2	Điểm tối thiểu tham gia xét tuyển NV2
			B		14.0
			D1		13.0
2	Kinh tế nông nghiệp	D620115	A	20	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
3	Công nghệ thực phẩm: <i>Công nghệ thực phẩm; Dinh dưỡng và Thực phẩm chức năng</i>	D540101	A	9	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
4	Quản lý tài nguyên rừng: <i>Quản lý tài nguyên rừng; Sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh học</i>	D620211	A	60	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
5	Chăn nuôi: <i>Chăn nuôi thú y</i>	D620105	A	55	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
6	Lâm nghiệp: <i>Lâm nghiệp; Nông Lâm kết hợp</i>	D620201	A	40	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
7	Khoa học cây trồng: <i>Trồng trọt; Công nghệ sản xuất cây dược liệu</i>	D620110	A	70	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
8	Khuyến nông	D620102	A	25	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
9	Nuôi trồng thủy sản	D620301	A	25	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0
10	Công nghệ rau hoa quả và Cảnh quan: <i>Công nghệ sản xuất rau hoa quả</i>	D620113	A	30	13.0
			A1		13.0
			B		14.0
			D1		13.0

Hồ sơ đăng ký xét tuyển NV2 gồm:

+ Giấy chứng nhận kết quả thi đại học năm 2014, bản gốc có dấu đỏ của trường thí sinh dự thi.

+ 01 một phong bì dán tem (loại 2 nghìn đồng) ghi rõ địa chỉ người nhận.

+ Lệ phí xét tuyển 30.000 đồng/01 hồ sơ.

Hồ sơ xét tuyển NV2 gửi theo đường Bưu điện bằng chuyển phát nhanh (**Hội đồng tuyển sinh Đại học Thái Nguyên, phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên**) hoặc nộp trực tiếp tại Văn phòng Đại học Thái Nguyên từ ngày **20/8/2014 đến ngày 30/8/2014**.

Việc xét tuyển NV2 thực hiện theo *từng ngành, lựa chọn theo điểm thi từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu*.

Nơi nhận:

- BGH (báo cáo)
- Website nhà trường
- Lưu:VT,ĐT

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trần Văn Điền